

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂN BÁCH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂN BÁCH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN BACH PHAT TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108514096

3. Ngày thành lập: 15/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu chợ hội, Xã Minh Trí, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xay sát và sản xuất bột thô	1061
2.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
3.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
5.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
6.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
7.	Sản xuất máy luyện kim	2823
8.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, quả; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản.	4632
10.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771(Chính)
13.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
14.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
15.	Sản xuất giày, dép	1520
16.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

19.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
20.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
21.	Sản xuất đồng hồ	2652
22.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
23.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
24.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
26.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
34.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
35.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
36.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
37.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
38.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
39.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Sản xuất cà phê	1077
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
43.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
46.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
48.	Sản xuất chè	1076
49.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
51.	In ấn	1811

52.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
53.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
54.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
55.	Đúc sắt, thép	2431
56.	Đúc kim loại màu	2432
57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
58.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
59.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
60.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
61.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
62.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
63.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
64.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
65.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
66.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
67.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất nhôm	2420
68.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

69.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Mạ, đánh bóng kim loại... - Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; - Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; - Nhuộm màu, chạm, in kim loại; - Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài... - Mài, đánh bóng kim loại; - Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; - Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia lazer.	2592
70.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
71.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
74.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
75.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
76.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
77.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
78.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
79.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
80.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
81.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
82.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
84.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cho con người	3290
85.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
86.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
87.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
88.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
89.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
90.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
91.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
92.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
93.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

94.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
95.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể; Cung cấp suất ăn theo hợp đồng.	5629
96.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
97.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
98.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
99.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
100.	Sản xuất đường	1072
101.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
102.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
103.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
104.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
105.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
106.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
107.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
108.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
109.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
110.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
111.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
112.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
113.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
114.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
115.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
116.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
117.	Bán buôn tổng hợp	4690
118.	Bán buôn đồ uống	4633
119.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
120.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
121.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
122.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
123.	Bốc xếp hàng hóa	5224

124.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
125.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
126.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
127.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
128.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, nước thơm;	4772
129.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
130.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic: - Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa. Sản xuất sản phẩm khác từ plastic: - Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến như: Đĩa, tấm, khối, mảnh nhựa (bất kể tự dính hay không); - Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện như: Ống, vòi nhựa, thiết bị lắp đặt bằng nhựa; - Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa; - Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính;	2220
131.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
132.	Xây dựng nhà để ở	4101
133.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 9.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG QUÂN	Tổ 1, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	760.000	7.600.000.000	80,000	026084001050	
			Tổng số	760.000	7.600.000.000	80,000		
2	ĐOÀN VĂN TUYỀN	Tổ 4, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	10,000	135554984	
			Tổng số	95.000	950.000.000	10,000		
3	DƯƠNG THỊ QUỲNH OANH	Tổ 5, Phường Hà Phong, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	10,000	100925417	
			Tổng số	95.000	950.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 026084001050

Ngày cấp: 16/09/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 1, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

